

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 237 /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2025

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của
Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Nghi thức lễ tang

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần được tổ chức lễ tang theo một trong các nghi thức sau:

- Lễ Quốc tang.
- Lễ tang cấp Nhà nước.
- Lễ tang cấp cao.
- Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

2. Việc thay đổi nghi thức lễ tang ngoài các trường hợp quy định tại Nghị định này thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.”

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 như sau:

“2. Trường hợp tổ chức Lễ viếng tại gia đình thì tùy theo phong tục địa phương và gia đình, thi hài người từ trần phải được khâm liệm vào linh cữu và bảo đảm vệ sinh, nhất là đối với người có bệnh lây nhiễm. Thời gian để linh cữu kể từ khi khâm liệm đến khi tổ chức Lễ an táng thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.”

b) Sửa đổi khoản 3 như sau:

“3. Khi quản linh cữu, tùy theo tình trạng thi hài, phong tục, tập quán, hoàn cảnh và điều kiện của từng gia đình để sử dụng loại quan tài cho phù hợp, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường và phát sinh dịch bệnh.”

c) Sửa đổi khoản 4 như sau:

“4. Không rắc, rải các loại tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và ngoại tệ trong quá trình đưa tang từ nhà tang lễ hoặc gia đình đến nơi an táng; không đốt đồ mã tại nơi an táng.

Hạn chế rắc, rải vàng mã trong lễ tang.”

d) Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 như sau:

“6. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng vòng hoa luân chuyển trong lễ viếng.

Ban Tổ chức Lễ tang chuẩn bị vòng hoa luân chuyển; trong thông báo tin buồn có ghi: Các đoàn đến viếng không mang vòng hoa, chỉ mang băng vải đen, kích thước 1,2 m x 0,2 m, với dòng chữ trắng “Kính viếng” dưới có dòng chữ nhỏ ghi tên cơ quan, tổ chức để gắn vào vòng hoa do Ban Tổ chức Lễ tang chuẩn bị.”

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 như sau:

“2. Việc tổ chức Lễ Quốc tang đối với cán bộ cấp cao khác có quá trình đóng góp và công lao to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân, có uy tín lớn trong nước và quốc tế được thực hiện theo quyết định của Bộ Chính trị.”

b) Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 như sau:

“3. Đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức vụ quy định tại khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền cho thôi chức vụ, nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu theo quy định do có vi phạm, khuyết điểm, lễ tang được tổ chức theo nghi thức Lễ tang cấp cao.”

4. Sửa đổi một số điểm, khoản của Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi đề dẫn của khoản 1 như sau:

“1. Việc thành lập Ban Lễ tang Nhà nước thực hiện theo quyết định của Bộ Chính trị, gồm từ 25 thành viên trở lên đại diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể trung ương, cơ quan nơi người từ trần đã hoặc đang công tác, đại diện lãnh đạo tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quê hương hoặc nơi sinh của người từ trần.”

b) Sửa đổi điểm b khoản 1 như sau:

“b) Ban Lễ tang Nhà nước do đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam làm Trưởng ban.”

c) Sửa đổi đề dẫn của khoản 2 như sau:

“Việc thành lập Ban Tổ chức Lễ tang được thực hiện theo quyết định của Bộ Chính trị, gồm từ 15 thành viên trở lên đại diện các bộ, ban, ngành ở trung ương, địa phương quê hương hoặc nơi sinh của người từ trần và đại diện gia đình người từ trần.”

d) Sửa đổi điểm b khoản 2 như sau:

“b) Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang:

Đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này đã nghỉ hưu, Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là đồng chí Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ.

Đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này đang công tác, tùy theo chức danh của người từ trần, Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là một trong các đồng chí Thường trực Ban Bí thư; Phó Chủ tịch nước; Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ; Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội.

Đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này hoặc không thuộc các trường hợp nêu trên, Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quyết định của Bộ Chính trị.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Các văn bản về Lễ Quốc tang

1. Việc soạn thảo các văn bản về Lễ Quốc tang (Thông cáo về Lễ Quốc tang; danh sách Ban Lễ tang Nhà nước, Ban Tổ chức Lễ tang, tiểu sử người từ trần; thông báo về Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng) do Ban Tổ chức

Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, cơ quan chủ quản của người từ trần, các cơ quan có liên quan thực hiện và được Ban Lễ tang Nhà nước thông qua.

2. Việc soạn thảo Lời điều và Lời cảm ơn do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng và cơ quan chủ quản của người từ trần thực hiện; phải có ý kiến của gia đình người từ trần trước khi được Ban Lễ tang Nhà nước thông qua.”

6. Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 9 như sau:

“b) Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương quay phim tư liệu Lễ tang. Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đưa tin, tường thuật; Đài Truyền hình Việt Nam truyền hình trực tiếp nội dung chính trong Lễ viếng, toàn bộ Lễ truy điệu, đưa tang (trường hợp không di chuyển bằng tàu bay) và Lễ an táng.”

7. Sửa đổi khoản 1 Điều 11 như sau:

“1. Lễ Quốc tang tổ chức tại Nhà tang lễ Quốc gia số 5 Trần Thánh Tông, Hà Nội (nếu tổ chức ở Hà Nội); Nhà tang lễ Quốc gia phía Nam hoặc Nhà tang lễ Thành phố Hồ Chí Minh (nếu tổ chức ở Thành phố Hồ Chí Minh).”

8. Sửa đổi Điều 13 như sau:

“Điều 13. Vòng hoa trong Lễ viếng

Ban Tổ chức Lễ tang chuẩn bị 06 vòng hoa có kích thước giống nhau, có băng vải đỏ chữ vàng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và gia đình; sau khi các đoàn viếng xong đặt cố định hai bên bàn thờ.”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

“Điều 14. Lễ viếng

1. Lễ viếng tại Nhà tang lễ

a) Ban Tổ chức Lễ tang sắp xếp các đoàn vào viếng theo đội hình như sau: 02 chiến sĩ khiêng vòng hoa đi đầu, tiếp theo là Trưởng đoàn, phía sau bên phải Trưởng đoàn là sĩ quan dẫn viếng, các thành viên trong đoàn viếng đi theo hai hàng dọc.

b) Ban Tổ chức Lễ tang tổ chức đón và xếp các đoàn đại biểu nước ngoài, các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam và các cơ quan, cá nhân nước ngoài khác có nguyện vọng đến viếng và ghi sổ tang.

c) Sau khi viếng, Trưởng đoàn ghi sổ tang.

d) Trong quá trình viếng, Quân nhạc cử nhạc “Hồn tử sĩ”.

2. Cùng thời gian diễn ra Lễ Quốc tang, việc tổ chức lễ viếng ở quê hương người từ trần hoặc địa phương khác thực hiện theo quyết định của Ban Lễ tang Nhà nước.”

10. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 16 như sau:

“b) Quân nhạc cử Quốc thiều Việt Nam;”

11. Sửa đổi khoản 2 Điều 17 như sau:

“2. Khi chuyển linh cữu từ nhà tang lễ lên xe tang và từ xe tang vào phần mộ có 01 sĩ quan mang ảnh, 01 sĩ quan mang gối Huân chương và 01 sĩ quan quần cờ mang cờ đi trước linh cữu; đội công tác gồm 01 sĩ quan và 12 chiến sĩ trở lên chuyển linh cữu từ nhà tang lễ lên xe tang, từ xe tang vào phần mộ; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Lễ tang Nhà nước cùng khiêng linh cữu (phía đầu linh cữu); gia đình và các thành viên khác đi phía sau linh cữu.”

12. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 21 như sau:

a) Sửa đổi điểm i khoản 1 như sau:

“i) Thượng tướng lực lượng vũ trang nhân dân là cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức vụ quy định tại khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền cho thôi chức vụ, nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu theo quy định do có vi phạm, khuyết điểm, lễ tang được tổ chức theo nghi thức Lễ tang cấp cao; bị kỷ luật bằng hình thức cách chức hoặc xóa tư cách chức vụ, chức danh, lễ tang được tổ chức theo nghi thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.”

13. Sửa đổi đề dẫn của khoản 1, khoản 2 Điều 23 như sau:

a) Sửa đổi đề dẫn của khoản 1 như sau:

“1. Việc thành lập Ban Lễ tang Nhà nước thực hiện theo quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng, gồm từ 20 thành viên trở lên đại diện Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan nơi người từ trần đã hoặc đang công tác và địa phương quê hương hoặc nơi sinh của người từ trần.”

b) Sửa đổi đề dẫn của khoản 2 như sau:

“2. Việc thành lập Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng, gồm từ 15 thành viên trở lên đại diện các bộ, ban, ngành ở trung ương, địa phương quê hương hoặc nơi sinh của người từ trần và đại diện gia đình.”

14. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

“Điều 24. Các văn bản về Lễ tang cấp Nhà nước

1. Việc soạn thảo các văn bản về Lễ tang cấp Nhà nước (Thông cáo về Lễ tang cấp Nhà nước; danh sách Ban Lễ tang Nhà nước, Ban Tổ chức Lễ tang, tiểu sử người từ trần; thông báo về Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng) do Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, cơ quan chủ quản của người từ trần, các cơ quan có liên quan thực hiện trước khi được Ban Lễ tang Nhà nước thông qua.

2. Việc soạn thảo Lời điều và Lời cảm ơn do cơ quan chủ quản của người từ trần công tác chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng thực hiện; phải có ý kiến của gia đình người từ trần trước khi được Ban Lễ tang Nhà nước thông qua.”

15. Sửa đổi khoản 1 Điều 26 như sau:

“1. Lễ tang cấp Nhà nước tổ chức tại Nhà tang lễ Quốc gia số 5 Trần Thánh Tông, Hà Nội (nếu tổ chức ở Hà Nội); Nhà tang lễ Quốc gia phía Nam hoặc Nhà tang lễ Thành phố Hồ Chí Minh (nếu tổ chức ở Thành phố Hồ Chí Minh).”

16. Sửa đổi Điều 28 như sau:

“Điều 28. Vòng hoa viếng

Vòng hoa viếng được Ban Tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định này.”

17. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 34 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 như sau:

“1. Cán bộ, công chức đương chức, thôi giữ chức vụ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý (trừ các chức danh được tổ chức Lễ Quốc tang và Lễ tang cấp Nhà nước); cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (lão thành cách mạng) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; cán bộ hoạt động ở miền Nam suốt thời kỳ chống Mỹ (1954 - 1975) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) và được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động đang công tác hoặc nghỉ hưu khi từ trần được tổ chức Lễ tang cấp cao.”

b) Sửa đổi khoản 2 như sau:

“Đối với trường hợp người từ trần giữ một trong các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này mà bị kỷ luật bằng hình thức cách chức hoặc xóa tư cách chức vụ, chức danh, lễ tang tổ chức theo nghi thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.”

c) Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 như sau:

“3. Đối với trường hợp người từ trần là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (trừ các chức danh được tổ chức Lễ Quốc tang và Lễ tang cấp Nhà nước) được cấp có thẩm quyền cho thôi chức vụ, nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu theo quy định do có vi phạm, khuyết điểm, lễ tang được tổ chức theo nghi thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.”

18. Sửa đổi Điều 38 như sau:

“Lễ tang tổ chức tại Nhà tang lễ Quốc gia số 5 Trần Thánh Tông, Hà Nội (nếu tổ chức ở Hà Nội); Nhà tang lễ Quốc gia phía Nam hoặc Nhà tang lễ Thành phố Hồ Chí Minh (nếu tổ chức ở Thành phố Hồ Chí Minh). Nếu từ trần ở địa phương khác thì thực hiện theo quy định của địa phương.”

19. Sửa đổi đề dẫn và điểm b khoản 1 Điều 39 như sau:

a) Sửa đổi đề dẫn khoản 1 như sau:

“1. An táng tại Nghĩa trang Mai Dịch, Hà Nội hoặc tại Nghĩa trang Thành phố Hồ Chí Minh đối với các trường hợp sau:”

b) Sửa đổi điểm b khoản 1 như sau:

“b) Cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (lão thành cách mạng) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; cán bộ hoạt động ở miền Nam suốt thời kỳ chống Mỹ (1954 - 1975) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) và được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên;”

20. Sửa đổi Điều 41 như sau:

“Điều 41. Vòng hoa viếng

Ban Tổ chức Lễ tang chuẩn bị 02 vòng hoa có kích thước giống nhau, có băng đen chữ trắng của cơ quan chủ quản và gia đình đặt cố định hai bên bàn thờ.”

21. Sửa đổi, bổ sung Điều 52 như sau:

“Điều 52. Trang trí lễ đài

1. Đối với Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức được tổ chức tại nhà tang lễ:

a) Lễ đài trang trí phong nền đen, trên đó gắn ảnh người từ trần và dòng chữ trắng “Vô cùng thương tiếc...”;

b) Bàn thờ đặt trước và chính giữa phòng, hai bên bàn thờ đặt cố định 02 vòng hoa của cơ quan và gia đình, dưới lễ đài có lư hương;

c) Linh cữu đặt chính giữa, đầu hướng về lễ đài;

d) Bàn thờ nhỏ đặt phía dưới, có bát hương;

đ) Gia đình đứng phía bên trái phòng lễ tang (theo hướng nhìn lên lễ đài).

2. Đối với lễ tang cán bộ, công chức, viên chức được tổ chức tại gia đình:

Lễ đài được trang trí tùy theo phong tục, tập quán, điều kiện và hoàn cảnh của gia đình người từ trần.”

22. Sửa đổi Điều 53 như sau:

“Điều 53. Vòng hoa viếng

Ban Tổ chức Lễ tang chuẩn bị 02 vòng hoa có kích thước giống nhau của cơ quan chủ quản và gia đình đặt cố định hai bên bàn thờ.”

23. Sửa đổi, bổ sung Điều 55 như sau:

“Điều 55. Lễ truy điệu, Lễ đưa tang, Lễ hạ huyệt

Lễ truy điệu, Lễ đưa tang và Lễ hạ huyệt thực hiện theo quy định tại Điều 43, Điều 44 và Điều 45 Nghị định này hoặc thực hiện theo phong tục, tập quán, điều kiện và hoàn cảnh của từng gia đình người từ trần cho phù hợp.”

24. Sửa đổi một số khoản của Điều 57 như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 như sau:

“2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hướng dẫn thực hiện các quy định tại Chương V Nghị định này đối với người từ trần thuộc phạm vi quản lý.”

b) Sửa đổi khoản 7 như sau:

“7. Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng, điện táng;”

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, điểm, khoản, điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức

1. Thay thế cụm từ “hình thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức” bằng cụm từ “nghi thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức” tại khoản 2 Điều 47.

2. Bãi bỏ đoạn “Các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 48 Nghị định này và các cán bộ, công chức đã giữ các chức vụ từ cấp Cục, Vụ, Sở và tương đương trở lên và cán bộ, công chức, viên chức:” tại đề dẫn của khoản 2 Điều 49.

3. Bãi bỏ khoản 6 Điều 57; Điều 58.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b). 70

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Hòa Bình